

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thắng;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 09/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thu S (tên gọi khác là L), sinh năm 1980, tại Bình Dương; HKTT: Ấp B, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ danh tính) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1957; bị cáo có chồng tên Bùi Tấn T2, sinh năm 1977 (đã ly hôn), có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST. Ngày 15/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 08 tháng tù và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 24/2021/HS-ST. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến ngày 09/02/2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Trường T, sinh năm 1994, tại Bến Tre; HKTT: Số 503^{B3}, khu phố J, phường P, thành phố B3, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học

vân: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D3, sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Lê H3, sinh năm 1986, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, tại Cà Mau; HKTT: Ấp M1, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Lại Thị H3, sinh năm (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị O, sinh năm 1980, có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/3/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội giao cấu với trẻ em quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự theo bản án số 12/2018/HS-ST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Huỳnh Thị Diễm K, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ1, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt

+ Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1986. Hộ khẩu thường trú: Ấp C1, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt

+ Bà Bùi Thị Ngọc Quý, sinh năm 1991. Hộ khẩu thường trú: Ấp P4, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt

+ Ông Nguyễn Hoàng D1, sinh năm 1991. Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ2, xã Đ3, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/12/2020, đối tượng Huỳnh Thị Diễm K, sử dụng điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, có số thuê bao 0398.619.244 gọi điện cho Nguyễn Trường T, sử dụng số điện thoại di động, hiệu Redmi, màu xanh có số thuê bao 0917.219.577 để mua số đề: “52” bao lô, số tiền 10.000 đồng ở 03 đài xổ số của thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp thành tiền là 540.000 đồng (nhưng T và K thỏa thuận số tiền ghi đề K phải trả cho T là 15/18 lô). Tổng cộng K mua số đề với tiền số tiền 540.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ ngày 21/12/2020, Nguyễn Văn H, sử dụng điện thoại di động, hiệu Nokia 102, màu đen có số thuê bao 0889.755.334 gọi điện cho Nguyễn Trường T để mua số đề: “75” đầu đuôi (giải Tám và giải Đặc biệt) số tiền là 100.000 đồng, thành tiền là 200.000 đồng và mua bao số “75” bao lô số tiền là 10.000 đồng, thành tiền là 180.000 đồng và mua bao số “775” bao lô số

tiền là 10.000 đồng, thành tiền là 170.000 đồng (nhưng T và H thỏa thuận số tiền ghi đề H chỉ phải trả cho T là 15/18 lô) dựa trên kết quả xổ số kiến thiết đài xổ số thành phố Hồ Chí Minh xổ vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 21/12/2020. Tổng cộng H mua số đề với T số tiền là 550.000 đồng, H chưa trả tiền cho T.

Đến khoảng 15 giờ ngày 21/12/2020, đối tượng Nguyễn Hoàng D1 sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số thuê bao 0866.941.162 gọi cho Nguyễn Trường T để mua số đề: “32” đầu đuôi (giải Tám và giải Đặc biệt) với số là 10.000 đồng, thành tiền là 20.000 đồng và mua số “32” ” bao lô với số tiền là 10.000 đồng, thành tiền là 180.000 đồng (nhưng T và D1 thỏa thuận số tiền ghi đề D1 chỉ phải trả cho T là 17/18 lô). Tổng cộng, D1 mua số đề với T là 200.000 đồng.

Sau khi mỗi lần ghi đề cho các con bạc ghi đề (K, H và D1) thì T nhắn tin gửi cho Nguyễn Thị Thu S, sử dụng số điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu xanh đen, có số thuê bao 0337.967.585 với nội dung ghi số đề và số tiền như K, H và D1 đã mua và T thỏa thuận với S, T chỉ phải trả cho S với tỷ lệ 13,5 lô/18 lô. Như vậy T sẽ được hưởng số tiền chênh lệch là 1,5% (13,5/15) trên tổng số tiền ghi đề được cho K và H và được hưởng số tiền chênh lệch là 01 % (14/15) trên tổng số tiền ghi đề được cho D1. Khi S nhận được tin nhắn của T, nếu đồng ý nhận ghi đề thì S sẽ nhắn tin trả lời là “Ok” tức là đồng ý.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, thì 03 đài xổ số kiến thiết của thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp mở thưởng và có kết quả như sau:

- Đài xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh xổ giải Tám số: “75”, như vậy H trúng được tổng số tiền là: 7.700.000 đồng (trong đó trúng số 75 giải Tám bao đầu đuôi 100.000 đồng trúng được 7.000.000 đồng với tỷ lệ 1.000 đồng trúng 70.000 đồng và trúng số 75 bao 18 lô trúng 10.000 đồng trúng được 700.000 đồng với tỷ lệ 1.000 đồng trúng 70.000 đồng).

- Đài xổ số kiến thiết tỉnh Cà Mau xổ 01 lô số “52”, như vậy K trúng được số tiền 700.000 đồng với tỷ lệ 1.000 đồng trúng 70.000 đồng.

Riêng D1 ghi số 32, dựa trên kết quả đài xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh không trúng và thua số tiền 160.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền T ghi số đề và tiền trúng đề cho K, H và D1 ở 03 đài xổ số kiến thiết của thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp ngày 21/12/2020 là 9.690.000 đồng (K 1.240.000 đồng; D1 200.000 đồng; H 8.250.000 đồng) và thu lợi bất chính được hơn 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu S khai nhận: Ngoài việc ghi số đề cho Nguyễn Trường T ở các đài xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp và Cà Mau. S còn ghi số đề với các con bạc khác theo kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp và kết quả xổ số kiến thiết Thủ Đô như sau:

* Dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp gồm có:

1. Nguyễn Minh T1, sử dụng điện thoại di động, hiệu Oppo, có số thuê bao 0396.159.970 nhắn tin cho S với nội dung mua số đề “82” bao lô, số tiền 30.000 đồng, tính thành tiền, T1 phải trả cho S là 405.000 đồng ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xổ số không có số 82 nên T1 thua số tiền 405.000 đồng.

2. Người nữ tên H2 khoảng 50 tuổi, làm nghề bán vé số dạo (không rõ nhân thân lai lịch):

Đài thành phố Hồ Chí Minh các số: 50, 90, 10, 79 bao lô 400.000 đồng; 479, 750, 790, 710 bao lô 100.000 đồng; 53, 85 bao lô và đá 10.000 đồng; 93, 99, 97, 87 bao lô và đầu đuôi 10.000 đồng; 52, 25, 08, 80, 32, 72, 54 bao lô 10.000 đồng; 33 đầu đuôi 50.000 đồng và bao lô 10.000 đồng; 193, 699, 587, 997 bao lô và xiu chủ 10.000 đồng; 48 bao lô 10.000 đồng.

Đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp các số: 79, 10, 50, 90 bao lô 10.000 đồng; 33, 53, 85, 54, 34, 43, 55, 67 bao lô 10.000 đồng; 479, 390, 350, 310, 833, bao lô 10.000 đồng;

Kết quả xổ số H2 không trúng đề, như vậy tổng số tiền H2 mua số đề với S là 50.970.000 đồng. Nhưng đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân đối tượng H2 nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

3. Người nam tên H1: S cá cược với H1 dưới hình thức “Tài, Xỉu” (Xỉu tính từ số 00 đến 49 và Tài tính từ số 50 đến 99) dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, S cược Xỉu số tiền 100.000 đồng ở giải Tám, thành tiền là 5.000.000 đồng và Tài số tiền 1.000.000 đồng ở giải Đặc Biệt, thành tiền là 50.000.000 đồng. Tổng tiền cược là 55.000.000 đồng. Kết quả giải Tám, xổ Tài S thua và giải đặc biệt xổ Tài (số 62) S thắng số tiền là 70.000.000 đồng (tỷ lệ 1.000 đồng thắng 70.000 đồng). Như vậy, tổng số tiền S ghi đề và trúng đề với H1 là 125.000.000 đồng.

* Dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ Đức gồm có:

1. Nguyễn Minh T1, sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo, có số thuê bao 0396.159.970 nhắn tin cho S với nội dung mua số đề “82” bao lô, số tiền 30.000 đồng thành tiền là 600.000 đồng (do S thỏa thuận với con bạc chỉ tính tiền xác 20/27 lô). Kết quả không trúng đề.

2. Nguyễn Trường T nhắn tin cho S với nội dung mua số đề “52” bao lô, số tiền 10.000 đồng, thành tiền là 200.000 đồng (do S thỏa thuận với con bạc chỉ tính tiền xác 20/27 lô). Kết quả không trúng đề.

3. Người nữ tên H2 khoảng 50 tuổi, làm nghề bán vé số dạo (không rõ nhân thân lai lịch): H2 mua số đề với S các số: 75, 79 bao lô số tiền 500.000 đồng và đá số tiền 100.000 đồng, thành tiền 32.000.000 đồng; 479 bao lô, số tiền 300.000 đồng, thành tiền 6.900.000 đồng; 75, 76 bao lô và đá số tiền 10.000

đồng, thành tiền 1.080.000 đồng; 26, 62 bao lô số tiền 20.000 đồng và đá 5.000 đồng, thành tiền 1.350.000 đồng; 75, 84, 25, 52 bao lô số tiền 10.000 đồng, thành tiền là 1.080.000 đồng (S thỏa thuận với H2 việc tính tiền xác là 20/27 lô). Kết quả trúng số 79 ở 02 lô (ở giải 5 và giải 7) với số tiền trúng đề là 72.000.000 đồng (tỉ lệ 1.000 đồng thắng 71.000 đồng). Tổng số tiền H2 ghi đề và trúng đề với S là 114.350.000 đồng. Nhưng đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân đối tượng H2 nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

4. Đối tượng Phan Văn H1: S khai sau khi ghi đề cho H2, S tiếp tục ghi các số đề 75, 79, 479 cho H1 thầu nhưng thay đổi cách chơi và số tiền thành 75 bao lô số tiền 500.000 đồng, thành tiền 13.500.000 đồng; 79 bao lô số tiền 1.000.000 đồng, thành tiền 27.000.000 đồng; 75, 79 đá số tiền 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng và 479 bao lô số tiền 300.000 đồng, thành tiền 6.900.000 đồng. Tổng tiền S ghi đề là 52.800.000 đồng (S thỏa thuận với H1 tính tiền xác 20/27 lô). Kết quả S trúng đề số 79 ở 02 lô (giải 5 và giải 7) với tổng số tiền trúng đề là 144.000.000 đồng (tỉ lệ 1.000 đồng thắng 72.000 đồng). Tổng số tiền S ghi đề và trúng đề với H1 là 196.800.000 đồng. Tuy nhiên qua làm việc H1 không thừa nhận hành vi nhận ghi đề với S.

Như vậy tổng số tiền S ghi số đề và trúng đề ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp là: 195.350.000 đồng (trong đó T 9.690.000 đồng; H là 8.250.000 đồng; K 1.240.000 đồng; D1 200.000 đồng; Phan Văn H1 125.000.000 đồng; đối tượng H2 50.970.000 đồng). Tổng số tiền S ghi đề ở đài xổ số kiến thiết Thủ Đô là: 312.230.000 đồng (trong đó Nguyễn Minh T1 810.000 đồng; Nguyễn Trường T 270.000 đồng; đối tượng H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) 114.350.000 đồng; đối tượng Phan Văn H1 196.800.000 đồng).

Cáo trạng số 100/CT-VKSĐT ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu S về tội “tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn H về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

01/ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu S từ 5-6 năm tù, đề nghị tổng hợp hình phạt tại Bản án số 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung;

02/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Trường T 14 tháng 23 ngày bằng với thời gian tạm giam của bị cáo;

03/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H 14 tháng 23 ngày bằng với thời gian tạm giam của bị cáo;

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 89, 90 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng); Model: TA – 1174; số Imei 1: 357739107657266; Imei 2: 357739109657264 của Nguyễn Hoàng D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 102, màu sơn đen, (đã qua sử dụng), số Imei 1: 359007094520220, số Imei 2: 359007094520229, số CODE: 059Z0X7 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu sơn xanh đen, số Imei: 352377070294398 (đã qua sử dụng) của Huỳnh Thị Diễm K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 105 màu xanh, đen (đã qua sử dụng) số sê-ri 1: 353141110696601, số sê-ri 2: 353141115696606, của Nguyễn Thị Thu S có gắn sim điện thoại, số thuê bao: 0337967585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng) số Imei: 866346033118290 của Nguyễn Minh T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu sơn xanh (đã qua sử dụng) số Imei 1: 866685043070474/02, số Imei 2: 866685043070482/02 có gắn sim điện thoại, số thuê bao: 0386689517 và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng của Nguyễn Trường T. Quá trình điều tra, xác định đây là phương tiện và tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cuốn sổ tay màu xanh, kích thước 08 x 11 cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Trường T không sử dụng vào việc phạm tội. Nguyễn Trường T từ bỏ sở hữu và không muốn nhận lại nên đề nghị tịch tiêu hủy.

Đối với hành vi của Huỳnh Thị Diễm K, Nguyễn Hoàng D1 và Nguyễn Minh T1 đánh bạc dưới hình thức ghi số đề ở đài xổ số kiết thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp và đài xổ số kiết thiết Thủ Đô với số tiền ghi đề vào ngày 21/12/2020 dưới 5.000.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Dầu Tiếng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng số tiền 350.000 đồng về hành vi mua các lô số, lô đề quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2016.

Đối với hành vi đánh bạc của đối tượng tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) và Phan Văn H1, do đã hết thời hạn điều tra vụ án và chưa làm rõ được hành vi của các đối tượng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các lời khai thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 21/12/2020, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi số đề với Nguyễn Trường T ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền đánh bạc là 8.250.000 đồng. Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 21/12/2020, Nguyễn Trường T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức nhận ghi số đề với Nguyễn Văn H, Huỳnh Thị Diễm K, Nguyễn Hoàng D1 ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp với tổng số tiền đánh bạc của các con bạc là 9.690.000 đồng, rồi giao lại cho Nguyễn Thị Thu S thầu, để hưởng lợi số tiền hoa hồng chênh lệch là 100.000 đồng, trên tổng số tiền ghi đề được cho con bạc. Ngoài ra, T còn trực tiếp đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Nguyễn Thị Thu S thông qua đài xổ số kiến thiết Thủ Đức với số tiền ghi đề là 270.000 đồng. Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 21/12/2020, Nguyễn Thị Thu S có hành vi tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức nhận ghi đề cho các con bạc, ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp với tổng số tiền đánh bạc của con bạc là 195.350.000 đồng. Ngoài ra, S còn ghi đề cho các con bạc ở đài xổ số kiến thiết Thủ Đức mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày với tổng số tiền đánh bạc của con bạc là 312.230.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Thu S thu lợi bất chính là 132.000.000 đồng (số tiền này S đã tiêu xài cá nhân hết).

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự xã hội do nhà nước quản lý, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, mà còn là nguyên nhân kéo theo các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới mọi hình thức bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cho bản thân các bị cáo. Các bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền. Trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Thu S là người tổ chức cho các bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến

vụ án (Huỳnh Thị Diễm K, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Minh T1) tham gia ghi sổ đề với các số tiền khác nhau. Trong ngày 21/12/2020, tổng số tiền S ghi sổ đề và trúng đề ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp là: 186.200.000 đồng (trong đó T 9.690.000 đồng; H là 8.250.000 đồng; K 1.240.000 đồng; D1 200.000 đồng; Phan Văn H1 125.000.000 đồng; đối tượng H2 50.970.000 đồng); tổng số tiền S ghi đề ở đài xổ số kiến thiết Thủ Đô là: 312.230.000 đồng (trong đó Nguyễn Minh T1 810.000 đồng; Nguyễn Trường T 270.000 đồng; đối tượng H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) 114.350.000 đồng; đối tượng Phan Văn H1 196.800.000 đồng); S thu lợi bất chính số tiền 132.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H trực tiếp tham gia ghi sổ đề với tổng số tiền là 8.250.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trường T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức nhận ghi sổ đề với Nguyễn Văn H, Huỳnh Thị Diễm K, Nguyễn Hoàng D1 ở đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp với tổng số tiền đánh bạc của các con bạc là 9.690.000 đồng, rồi giao lại cho Nguyễn Thị Thu S thầu, để hưởng lợi số tiền hoa hồng chênh lệch là 100.000 đồng, trên tổng số tiền ghi đề được cho con bạc. Ngoài ra, T còn trực tiếp đánh bạc dưới hình thức ghi sổ đề với Nguyễn Thị Thu S thông qua đài xổ số kiến thiết Thủ Đô với số tiền ghi đề là 270.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 100/CT-VKSĐT ngày 18/11/2021 cũng như Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu S về tội “tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, hai bị cáo Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn H về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[04] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công nhau rõ ràng, không có sự câu kết chặt chẽ. Hội đồng xét xử phân tích vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu S là người có vai trò cầm đầu, tổ chức nhận ghi sổ đề, thông qua bị cáo Nguyễn Trường T để thực hiện việc ghi sổ đề cho các con bạc khác. Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 132.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Trường T có vai trò tích cực trong vụ án. Bị cáo là người hỗ trợ bị cáo S trong việc ghi sổ đề cho các con bạc khác rồi gửi lại cho S để hưởng chênh lệch và cũng trực tiếp tham gia ghi sổ đề với S. Tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 100.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn H trực tiếp tham gia ghi sổ đề với Nguyễn Trường T.

[05] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo còn được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo Nguyễn Thị Thu S gia đình có công với cách mạng, có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo S đã tự nguyện nộp một phần tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[06] Bị cáo Nguyễn Trường T có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Thu S: Trong ngày 21/12/2020, bị cáo tổ chức đánh bạc ở hai đài Miền bắc và Miền nam với mỗi đài tổng số tiền đều trên 20.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngày 14/8/2017, bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST. Ngày 15/4/2021, bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 08 tháng tù và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 24/2021/HS-ST, bản án này được xét xử sau khi bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này. Hội đồng xét xử chỉ xác định đây là nhân thân của bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn H ngày 23/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về hành vi giao cấu với trẻ em theo bản án số 12/2018/HS-ST. Chấp hành xong ngày 18/11/2018.

[07] Sau khi xem xét đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu S có nhân thân xấu nên cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù, đồng thời, căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo do Bản án số 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 đối với bị cáo S đã có hiệu lực pháp luật và hình phạt chưa được thi hành.

Bị cáo Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn H có vai trò tích cực nên cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù để đảm bảo tính răn đe. Tuy nhiên, thời gian tạm giam các bị cáo trong thời gian qua đã đủ sức răn đe đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt bằng với thời gian tạm giam của các bị cáo và trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về các hành vi phạm tội khác.

[08] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, số tiền đánh bạc lớn nên cần thiết phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo về hành vi đánh bạc để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[09] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng); Model: TA – 1174; số Imei 1: 357739107657266; Imei 2: 357739109657264 của Nguyễn Hoàng D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 102, màu sơn đen, (đã qua sử dụng), số Imei 1: 359007094520220, số Imei 2: 359007095520229, số CODE: 059Z0X7 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Masstel, màu sơn xanh đen, số Imei: 352377070294398 (đã qua sử dụng) của Huỳnh Thị Diễm K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen (đã qua sử dụng) số sê-ri (imei) 1: 353141110696601, số sê-ri 2 (imei): 353141115696606, của Nguyễn Thị Thu S có gắn sim điện thoại, số thuê bao: 0337967585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng) số Imei: 866346033118290 của Nguyễn Minh T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu sơn xanh (đã qua sử dụng) số Imei 1: 866685043070474/02, số Imei 2: 866685043070482/02 có gắn sim điện thoại, số thuê bao: 0386689517 và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng của Nguyễn Trường T (trong đó có số tiền thu lợi bất chính 100.000 đồng). Quá trình điều tra, xác định đây là phương tiện, tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cuốn sổ tay màu xanh, kích thước 08 x 11 cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Trường T không sử dụng vào việc phạm tội. Nguyễn Trường T từ bỏ sở hữu và không muốn nhận lại nên tịch tiêu hủy.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 132.000.000 đồng của bị cáo S, bị cáo đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0007270 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, bị cáo còn phải nộp tiếp 82.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

Đối với hành vi của Huỳnh Thị Diễm K, Nguyễn Hoàng D1 và Nguyễn Minh T1 đánh bạc dưới hình thức ghi số đề ở đài xổ số kiết thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Cà Mau, tỉnh Đồng Tháp và đài xổ số kiết thiết Thủ Đô với số tiền ghi đề vào ngày 21/12/2020 dưới 5.000.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an huyện Dầu Tiếng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng số tiền 350.000 đồng về hành vi mua các lô số, lô đề quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2016 là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc của đối tượng tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) và Phan Văn H1, do đã hết thời hạn điều tra vụ án và chưa làm rõ được hành vi của các đối tượng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu S phạm tội “tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn H phạm tội “đánh bạc”.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu S 05 (năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt với hình phạt 08 (tám) tháng tù của bản án số 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chính chung là 05 (năm) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/6/2021, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến ngày 09/02/2021. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

1.2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T 14 (mười bốn) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù bằng với thời gian tạm giam trước tính từ ngày 21/12/2020 đến ngày 16/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

1.3. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 14 (mười bốn) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù bằng với thời gian tạm giam trước tính từ ngày 21/12/2020 đến ngày 16/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do cho hai bị cáo Nguyễn Trường T và Nguyễn Văn H tại phiên toà nếu hai bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về các hành vi phạm tội khác.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu ngân sách nhà nước đối với:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng); model: TA-1174; số Imei 1: 357739107657266; Imei 2: 357739109657264 của Nguyễn Hoàng D1;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 102, màu sơn đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 359007094520220, số Imei 2: 359007095520229, số CODE: 059Z0X7 của Nguyễn Văn H;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu sơn xanh đen, số Imei: 352377070294398 (đã qua sử dụng) của Huỳnh Thị Diễm K;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, số sê-ri (imei) 1: 353141110696601, số sê-ri (imei) 2: 353141115696606 của Nguyễn Thị Thu S;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số Imei: 866346033118290 của Nguyễn Minh T1;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu sơn xanh số Imei 1: 866685043070474/02, số Imei 2: 866685043070482/02 của Nguyễn Trường T;

- 01 (một) sim điện thoại mặt sau có dãy số 898404800040640797;

- 01 (một) sim điện thoại mặt sau có dãy số 898404800069347042;

- Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của Nguyễn Trường T;

Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 cuốn sổ tay màu xanh, kích thước 08 x 11 cm.

(Thể hiện tại biên lai thu số AA/2016/0001453 ngày 20 tháng 9 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương)

Buộc Nguyễn Thị Thu S phải nộp số tiền 82.000.000 đồng (tám mươi hai triệu đồng) thu lợi bất chính vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội KH1 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn Trường T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Tuyền

